

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 370/QĐ-CĐNN ngày 25 tháng 10 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa)

Tên nghề: Bảo vệ thực vật

Trình độ đào tạo: Sơ cấp

Thời gian đào tạo: 3 tháng

Đối tượng tuyển sinh:

Có đủ sức khỏe, trình độ học vấn phù hợp với nghề cần học.

Số lượng môn học, mô đun: 4 (12 tín chỉ)

Chương trình gồm 4 mô đun: Côn trùng và phương pháp điều tra dự tính, dự báo sâu hại cây trồng, Bệnh cây và phương pháp điều tra dự tính, dự báo bệnh hại cây trồng, Biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại côn trùng, Hóa bảo vệ thực vật và pháp luật chuyên ngành.

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ sơ cấp

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Kiến thức, kỹ năng, thái độ:

- *Kiến thức*

+ Biết được đặc điểm của sâu, bệnh hại.
+ Hiểu được các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của sâu và triệu chứng của bệnh hại đối với cây trồng.

+ Xác định được các nhóm thuốc và cách dùng thuốc theo nguyên tắc bốn đúng đối với từng loại sâu bệnh hại khi đến ngưỡng phòng trừ.

+ Biết cách phòng trừ tổng hợp đối với cây trồng.

- *Kỹ năng:*

Thực hiện các công việc: Xác định nhu cầu thị trường; Lập kế hoạch dùng thuốc đối với sâu bệnh hại khi đến ngưỡng phòng trừ; Chuẩn bị các điều kiện phòng trừ sâu bệnh hại; phòng trừ tổng hợp.

- *Thái độ:*

Yêu nghề, trung thực, chịu khó, có tính kỷ luật cao trong khi thực hiện các công việc trong sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phòng trừ sâu bệnh hại.



2. Cơ hội việc làm

Sau khi hoàn thành chương trình học, người học có khả năng chủ động trong kinh doanh các lĩnh vực về thuốc BVTV, có cơ hội làm việc tại các công ty về thuốc BVTV, hợp tác xã nông nghiệp...

II. THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

1. Thời gian của khóa học và thời gian thực học tối thiểu

- Thời gian đào tạo: 3 tháng
- Thời gian học tập: 12 tuần
- Thời gian thực học tối thiểu: 300 giờ
- Thời gian ôn, kiểm tra 8 giờ,
- Thời gian kiểm tra kết thúc môn đun: 12 giờ

2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu:

Thời gian học các môn học, mô đun đào tạo nghề: 300 giờ

Thời gian học lý thuyết: 60 giờ;

Thời gian học thực hành: 240 giờ

Thời gian ôn, kiểm tra 8 giờ,

Thời gian kiểm tra kết thúc môn đun: 12 giờ

III. DANH MỤC MÔ ĐUN ĐÀO TẠO, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỐ THỜI GIAN

Mã mô đun	Nội dung	Thời gian đào tạo (giờ)			
		Tổng số	Trong đó		
			Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 01	Côn trùng và phương pháp điều tra dự tính dự báo sâu hại cây trồng.	77	15	60	2
MĐ 02	Bệnh cây và phương pháp điều tra dự tính dự báo bệnh hại cây trồng.	77	15	60	2
MĐ 03	Biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng	77	15	60	2
MĐ 04	Hoá bảo vệ thực vật và pháp luật chuyên ngành	77	15	60	2
	Kiểm tra kết thúc mô đun	12			12
Tổng cộng		320	60	240	20

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO

(Nội dung chi tiết có phụ lục kèm theo)

V. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Hướng dẫn xác định danh mục các mô đun đào tạo nghề

Để thực hiện chương trình đạt kết quả cao, ngoài thực hiện đầy đủ các mô đun của chương trình, người học có thể đọc thêm sách báo, tìm kiếm các tài liệu liên quan để bổ sung kiến thức và tham gia các đợt tập huấn, mô hình trình diễn tại địa phương để có thêm kiến thức thực tế.

2. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc mô đun

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
	Kiến thức, kỹ năng thực hành nghề:		
1	- Lý thuyết nghề	Viết	Không quá 120 phút
2	- Thực hành nghề	Bài thi thực hành	Không quá 120 phút

3. Các chú ý khác

Trong quá trình thực hiện để đạt hiệu quả cao trong đào tạo và phù hợp với thực tế giáo viên nên bố trí cho người học đi thăm quan tại các cơ sở (chợ bán sản phẩm, hợp tác xã sản xuất...) và tham gia vào quá trình quản lý trong thời gian phù hợp với chương trình đào tạo. Cũng có thể bố trí thời gian ngoại khoá để hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao...

HIỆU TRƯỞNG



Lê Hoàng Bá Huyền